TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2019/QĐST-KDTM.	*Bắc Ninh, ngày 17 tháng 9 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 11/2019/TLST- KDTM, ngày 27/6/2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần xăng dầu P;

Địa chỉ: Tầng 16, 23, 24 Tòa nhà Mipec, số 229 T, phường N, quận Đ, thành phố H

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang Đ, chức vụ tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng V, chức vụ giám đốc Ngân hàng TMCP xăng dầu P;

Người được ủy quyền lại: Ông Trần Đình L, chức vụ chuyên viên xử lý nợ; ông Lê Quang Tĩnh, chức vụ cán bộ tín dụng Ngân hàng TMCP xăng dầu P.

Bị đơn: Anh Đàm Thuận Đ, sinh năm 1976 và Chị Đàm Thị H, sinh năm 1979. Cùng địa chỉ: Thôn H, xã H, thị xã T, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đàm Thuận Đ và bà Đàm Thị H thanh toán khoản vay cho Ngân hàng TMCP Xăng dầu P – Chi nhánh B theo hợp đồng tín dụng số 221/2017/HĐHM/TH-TN/PGB-BN ngày 14/6/2017 và phụ lục hợp đồng ngắn hạn số 221/2017/HĐHM/NH-TN/PGB-BN/PL01 ngày 11/7/2018, tính đến ngày 08/8/2019 tổng số tiền là 2.232.831.914 đồng gồm tiền gốc là 2.000.000.000 đồng, lãi vay là 119.645.452 đồng, lãi phạt là 113.186.462 đồng;

Ông Đồng bà H tiếp tục phải nộp tiền lãi theo hợp đồng tín dụng số 221/2017/HĐHM/TH-TN/PGB-BN ngày 14/6/2017 và phụ lục hợp đồn g ngắn hạn

số 221/2017/HĐHM/NH-TN/PGB-BN/PL01 ngày 11/7/2018 kể từ ngày 09/8/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp ông Đ bà H không trả được nợ, Ngân hàng TMCP Xăng dầu P đề nghị xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 87/2014/HĐTC/PGB-BN ngày 31/7/2014; Phụ lục hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 87/2014/HĐTC/PGB-BN/PL01 ngày 26/3/2015; Phụ lục hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 87/2014/HĐTC/PGB-BN/PL02 ngày 12/4/2016. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất của thửa đất số 150, tờ bản đồ số 05, diện tích 375m^2 tại thôn H xã H, thị xã T tỉnh B đã được UBND thị xã T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 198570 cấp ngày 28/11/2008 mang tên ông Đàm Thuận Đ, bà Đàm Thị H và toàn bộ tài sản gắn liền với đất, để đảm bảo việc thanh toán nợ.

Về chi phí tố tụng: Ông Đ bà H chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng. (Xác nhận Ngân hàng đã nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 3.000.000 đồng).

Về án phí: Ông Đ bà H phải chịu 38.328.000 đồng án phí kinh doanh thương mại.

Trả lại Ngân hàng TMCP Xăng dầu P số tiền 37.540.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số: AA/2018/0001915 ngày 26/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh B và 3.000.000 đồng tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhàn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thành phố.
- THADS thành phố.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.